

Số: **0847**/TRADIN-TCKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 08 năm 2024

V/v: giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán và giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 10% BCTC riêng và hợp nhất đã được soát xét so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2024.

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho giai đoạn từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM (tên viết tắt: Tradincorp) do Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC (tên viết tắt: Moore AISC).

**1/ Giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán:**

Theo Báo cáo tài chính riêng đã được soát xét số: A0724236-SXR/MOORE AISC-DN6 ngày 28/8/2024 do Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được soát xét số: A0724236-SXHN/MOORE AISC-DN6 ngày 28/8/2024 do Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC

Cả 2 Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2024 nhắc lại ý kiến ngoại trừ của Báo cáo tài chính năm 2023 và đưa ra ý kiến loại trừ như sau:

Phản ý kiến của Kiểm toán viên

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán viên đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ vào ngày 30 tháng 3 năm 2024 về Khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các hợp đồng cung cấp gói thầu "Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái hòa lưới 1x925KWP tại khu công nghiệp cầu cảng Phước Đông" tại thuyết minh số V.7 - Hàng tồn kho do chưa được nghiệm thu và thanh quyết toán với các Chủ đầu tư. Tuy nhiên, vấn đề này đã được Công ty nghiệm thu và thanh quyết toán với các Chủ đầu tư này ngày 31 tháng 7 năm 2024. Do đó, ý kiến kiểm toán ngoại trừ đã được xử lý.

**Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:**

Về phản ý kiến ngoại trừ của Báo cáo tài chính năm 2023 đã được xử lý thể hiện trong báo cáo đưa ra ý kiến kết luận của Kiểm toán viên.

Về phản vấn đề khác.



## 2/ Giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5%

2.1/ Giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% giữa Báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2024 đã được soát xét so với Báo cáo tài chính riêng cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng đã soát xét	Báo cáo tài chính riêng của Công ty	Chênh lệch (VND)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	36.912.430.938	36.887.972.630	24.458.308
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	36.912.430.938	36.887.972.630	24.458.308
4	Giá vốn hàng bán	37.811.865.912	37.549.714.213	262.151.699
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(899.434.974)	(661.741.583)	(237.693.391)
6	Doanh thu hoạt động tài chính	347.685.278	273.730.963	73.954.315
7	Chi phí tài chính	0	0	0
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
8	Chi phí bán hàng	0	0	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.916.845.487	2.916.845.487	0
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(3.468.595.183)	(3.304.856.107)	(163.739.076)
11	Thu nhập khác	2.445.830	0	(2.445.830)
12	Chi phí khác	276.000	(26.628.138)	26.904.138
13	Lợi nhuận khác	2.169.830	26.628.138	(24.458.308)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.466.425.353)	(3.278.227.969)	(188.197.384)
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	0	0
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0	0
17	Lợi nhuận sau Thuế TNDN	(3.466.425.353)	(3.278.227.969)	(188.197.384)

**Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:**

Lợi nhuận sau Thuế TNDN Báo cáo tài chính riêng đã được soát xét 6 tháng đầu năm 2024 giảm 188.197.384 đồng so với Báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty chiếm tỷ lệ giảm 5,74%. Nguyên nhân chủ yếu là:

(1)	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ trong Báo cáo tài chính riêng đã soát xét 6 tháng đầu năm 2024 giảm 237.693.391 đồng so với Báo cáo tài chính riêng của Công ty 6 tháng đầu năm 2024, là do Công ty điều chỉnh chi phí xây dựng cơ bản dở dang trên TK 241 sang giá vốn hàng bán
(2)	Doanh thu hoạt động tài chính trong Báo cáo tài chính riêng đã soát xét 6 tháng đầu năm 2024 tăng 73.954.315 đồng so với Báo cáo tài chính riêng của Công ty



	6 tháng đầu năm 2024, là do Công ty hạch toán bổ sung lãi dự thu các Hợp đồng tiền gửi tại các Ngân hàng tính đến thời điểm 30/6/2024.
(3)	Các khoản điều chỉnh doanh thu bán hàng, thu nhập khác, chi phí khác trong Báo cáo tài chính riêng đã soát xét so với báo cáo tài chính riêng của Công ty là phần điều chỉnh cho đúng tính chất tài khoản.
(4)	Từ 3 nguyên nhân chính như trên, Lợi nhuận kế toán sau Thuế TNDN trong Báo cáo tài chính riêng đã soát xét 6 tháng đầu năm 2024 giảm 188.197.384 đồng so với Báo cáo tài chính riêng của Công ty 6 tháng đầu năm 2024.

**2.2/ Giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% giữa Báo cáo tài chính Hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024 đã được soát xét so với Báo cáo tài chính Hợp nhất cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty:**

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính Hợp nhất đã soát xét	Báo cáo tài chính Hợp nhất của Công ty	Chênh lệch (VND)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	36.912.430.938	36.887.972.630	24.458.308
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	36.912.430.938	36.887.972.630	24.458.308
4	Giá vốn hàng bán	37.811.865.912	37.549.714.213	262.151.699
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(899.434.974)	(661.741.583)	(237.693.391)
6	Doanh thu hoạt động tài chính	347.685.278	273.730.963	73.954.315
7	Chi phí tài chính	0	(6.000.000)	6.000.000
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
8	Chi phí bán hàng	0	0	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.919.045.487	2.914.845.487	4.200.000
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(3.470.795.183)	(3.296.856.107)	(173.939.076)
11	Thu nhập khác	2.445.830	0	2.445.830
12	Chi phí khác	276.000	(26.628.138)	26.904.138
13	Lợi nhuận khác	2.169.830	26.628.138	(24.458.308)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.468.625.353)	(3.270.227.969)	(198.397.384)
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	0	0
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0	0
17	Lợi nhuận sau Thuế TNDN	(3.468.625.353)	(3.270.227.969)	(198.397.384)

**Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:**

Lợi nhuận sau Thuế TNDN Báo cáo tài chính hợp nhất đã được soát xét 6 tháng đầu năm 2024 giảm 198.397.384 đồng so với Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty chiếm tỷ lệ giảm 6,06% Nguyên nhân chủ yếu là:



(1)	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã soát xét 6 tháng đầu năm 2024 giảm 237.693.391 đồng so với Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty 6 tháng đầu năm 2024, là do Công ty điều chỉnh chi phí xây dựng cơ bản dở dang trên TK 241 sang giá vốn hàng bán
(2)	Doanh thu hoạt động tài chính trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã soát xét 6 tháng đầu năm 2024 tăng 73.954.315 đồng so với Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty 6 tháng đầu năm 2024, là do Công ty hạch toán bổ sung lãi dự thu các Hợp đồng tiền gửi tại các Ngân hàng tính đến thời điểm 30/6/2024.
(3)	Các khoản điều chỉnh doanh thu bán hàng, thu nhập khác, chi phí khác trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã soát xét so với báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty là phần điều chỉnh cho đúng tính chất tài khoản doanh thu, chi phí theo quy định.
(4)	Từ 3 nguyên nhân chính như trên, Lợi nhuận kế toán sau Thuế TNDN trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã soát xét 6 tháng đầu năm 2024 giảm 198.397.384 đồng so với Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty 6 tháng đầu năm 2024.

Trên đây là các nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty chúng tôi.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT;
- NCT(2);

**Người đại diện pháp luật**

**Tổng giám đốc**



**Nguyễn Anh Vũ**